TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày 10-9-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Công Du

Ông Vũ Văn Thôn

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở toà án nhân dân huyện An Lão tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 148/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1017/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, hiện trú tại: Khu X, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H; trú tại: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện An Lão chị Lê Thị H trình bày:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau năm vào 2001, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 31 tháng 12 năm 2001. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, anh H không tu chí làm ăn, quan tâm đến gia đình vợ con. Mâu thuẫn kéo dài, đã được gia đình nhiều lần hòa giải, khuyên nhủ, nhưng không có kết quả, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 01 năm 2018, vợ chồng sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão giải quyết cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2002. Ly hôn chị H đề nghị để anh H nuôi con, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con tự nguyện.

3. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị H trình bày chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án nhiều lần triệu tập đến tòa để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị Hà, nhưng đều vắng mặt không có lý do, không trình bày ý kiến, đề nghị của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Lê Thị H có đơn khởi kiện về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, anh Nguyễn Văn H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn anh H không đến tòa theo giấy triệu tập của tòa án là chưa tuân thủ theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đề nghị giải quyết chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H, giao cho Nguyễn Văn H được nuôi con chung Nguyễn Văn H; về cấp dưỡng nuôi con chung, anh H không yêu cầu, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Hà; chị Hphải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Văn H: Anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn H.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Lê Thị H:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn H, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 31 tháng 12 năm 2001, tại Ủy ban nhân dân xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống trên cơ sở lời khai đương sự, biên bản xác minh của Tòa án thấy: Trong thời gian chung sống chị H và anh H đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thông cảm, tin tưởng nhau và tôn trọng nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị Hvề nhà mẹ đẻ ở từ tháng 01 năm 2018, anh chị ly thân nhau từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn giữa chị Hvà anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H xin ly hôn anh H là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị Hđược ly hôn anh H.

[4] Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2002. Xét thấy chị Hà, anh H đang trong độ tuổi lao động, có công việc và thu nhập, ổn định, đảm bảo được điều kiện nuôi con; chị H đề nghị giao con cho anh H nuôi; cháu Hoàng con của chị Hà, anh H đã trên 07 tuổi, đề nghị được ở với anh H. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cho anh H được nuôi dưỡng con Nguyễn Văn H. Về cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị H.

[5] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 19, 51, 53, 56, 57 và các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chị Lê Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H;

2- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn H được nuôi con Nguyễn Văn H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2002 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Lê Thị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

3- Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0017211 ngày 21 tháng 5 năm 2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, chị H đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục thi hành án huyện An Lão;
- UBND xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt